

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày 24/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn A Tiếp và ông Vương Đình Thiêm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Hoàng Quốc KhA – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tham gia phiên tòa:
ông Bế Thanh Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2019/HSST ngày 03/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/HSST-QĐTA ngày 12/7/2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Nhật A; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ;
Sinh ngày 25 tháng 4 năm 1986 tại Ngân Sơn – Bắc Kạn;
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 4 phường N thành phố Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1960; con bà Hoàng Thị S, sinh năm 1962; Chồng Đoàn Hoài N, sinh năm 1981; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Chị em ruột: Bị cáo có ba chị em, bị cáo con thứ 01 trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

2. Hoàng Thị L; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ;
Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1966 tại Phục Hòa – Cao Bằng;
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1933 (đã chết); con bà Lương Thị S, sinh năm 1936 (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1969; Con: có 01 con sinh năm 2004; Chị em ruột: Bị cáo có hai chị em, bị cáo con thứ 02 trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 01/11/2016 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đA bạc, đã được xóa tiền sự (Quyết định số 138/QĐ-XPHC ngày 01/11/2016 của Công an huyện Phục Hòa).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

3. Trần Thị P; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 29 tháng 8 năm 1980 tại Trà Lĩnh – Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: khu tái định cư 1 thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Văn C, (đã chết); con bà Phạm Thị T, (đã chết); Chồng: Phùng Văn T, sinh năm 1979; Con: Có 02 con, con nhỏ sinh năm 2006, con lớn sinh năm 2007; Anh em ruột: Bị cáo có bốn anh em, bị cáo con thứ 03 trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

4. Lô Thị H; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 18 tháng 7 năm 1978 tại Phục Hòa – Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Lô Văn P, sinh năm 1956; con bà Phùng Thị N, sinh năm 1958; Chồng: Nguyễn Ích S, sinh năm 1974; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2008; Chị em ruột: Bị cáo có năm chị em, bị cáo con thứ 01 trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Đã bị xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 48 tháng về tội đánh bạc (Bản án số 13/2008/HSST ngày 26/02/2008 của TAND huyện Phục Hòa), nhưng đã được xóa án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** ông Phùng Văn T, trú tại: Khu tái định cư 1 thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa

- **Người làm chứng:** bà Hoàng Thị D, trú tại: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/5/2019 tổ công tác Công an huyện Phục Hòa đã phát hiện tại nhà bà Hoàng Thị D (sinh năm 1968, trú tại xóm P thị trấn

T huyện P tỉnh Cao Bằng) có Hoàng Nhật A, Trần Thị P, Hoàng Thị L và Lô Thị H đang cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền mặt tại phòng ngủ tầng 2 nhà bà D. Tang vật bắt quả tang thu giữ trực tiếp trên chiếu bạc tổng số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng), 02 bộ bài Tây mỗi bộ gồm 52 lá và 03 bộ bài Tây chưa bóc vỏ.

Ngoài ra, thu giữ trên người:

- + của Hoàng Nhật A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen màn hình cảm ứng đã qua sử dụng có số IMEI 35535208159178;

- + của Hoàng Thị L số tiền 5.040.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân số 080425017 mang tên Hoàng Thị L;

- + của Trần Thị P số tiền 6.585.000 đồng, 7.100 nhân dân tệ và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Thị P;

- + của Lô Thị H số tiền 5.000.000 đồng và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone màu hồng.

Lực lượng chức năng đã tiến hành niêm phong và đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện Phục Hòa để điều tra xử lý.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2019 Hoàng Nhật A đi đến cửa hàng tạp hóa của bà D để mua đồ, cùng lúc này có Hoàng Thị L và Trần Thị P cũng đến để mua đồ, một lúc sau có Lô Thị H cũng đến để trả tiền nợ cho bà D. Sau khi gặp nhau có nói chuyện chiều nay cùng nhau đi ăn cưới, sau đó A, L, P, H đã rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi đánh “phỏm” tại phòng ngủ tầng 2 của bà D. Trước khi chia bài P bỏ ra 2.200.000 đồng, A bỏ ra 3.500.000 đồng, H bỏ ra 2.800.000 đồng, L bỏ ra 1.000.000 đồng để trước mặt. Cách thức đánh bạc: Các đối tượng ngồi vòng tròn, sử dụng bộ bài Tây (tú lơ khơ) 52 lá để đánh, người chia bài được 10 quân bài, 3 người còn lại mỗi người được chia 09 quân bài, phần còn lại bộ bài đặt vào giữa để bốc bài. Sau khi chia bài người có 10 quân bài đi đầu tiên, người kế tiếp có thể ăn quân bài đó nếu trùng với cặp bài mình có, nếu không thể ăn thì bốc bài và cứ như vậy cho đến khi ván bài kết thúc hoặc có người “ù”. Người có số điểm cao nhất sẽ mất 150.000 đồng, người có số điểm cao thứ hai mất 100.000 đồng, người có số điểm cao thứ ba mất 50.000 đồng. Nếu có người “ù” thì những người còn lại mất mỗi người 250.000 đồng. Ngoài ra người đánh đến vòng thứ 4 nếu để người ngồi kế tiếp ăn thì sẽ bị mất 200.000 đồng cho người ăn quân bài đó.

Quá trình điều tra đã xác định số tiền thu giữ trong người và các đồ vật tài sản khác (điện thoại, giấy tờ tùy thân) của các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cho Hoàng Nhật A; 01 chứng minh nhân dân thu cho Hoàng Thị L; 01 giấy phép lái xe thu giữ cho Trần Thị P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cho Lô Thị H.

Quá trình điều tra đã xác định: Đối với số tiền 5.040.000đ thu giữ của bị cáo Hoàng Thị L, 05 triệu đồng thu giữ của Lô Thị H, 6.585.000đ và 7.100 nhân dân tệ thu giữ của Trần Thị P (trong đó có 7.100 nhân dân tệ là của anh

Phùng Văn Tuấn chồng bị cáo P đưa cho P đi đòi tiền trả công thợ đang xây nhà). Do quá trình điều tra không chứng minh được các bị cáo sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc, do đó cần trả lại cho bị cáo và chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Hoàng Thị D đã cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, tuy nhiên hành vi không cấu thành tội phạm, cho nên Công an huyện Phục Hòa đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Thị D là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 03/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Nhật A và Trần Thị P, mỗi bị cáo từ 25 đến 28 triệu đồng; xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ 28 đến 30 triệu đồng; xử phạt bị cáo Lô Thị H từ 30 đến 35 triệu đồng; xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2019, tổ công tác Công an huyện Phục Hòa đã phát hiện tại nhà bà Hoàng Thị Dìu ở Pò Tập, thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng có Trần Thị P, Hoàng Thị L, Hoàng Nhật A, Lô Thị H đang cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền mặt. Tang vật thu giữ trên chiếu bạc số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng), 02 bộ bài Tây mỗi bộ gồm 52 lá và 03 bộ bài Tây chưa bóc vỏ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận cùng nhau đA bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền mặt, điều đó phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, Cáo trạng số 30/CTr-VKS ngày 03/7/2019 của VKSND huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, vi phạm sự quản lý thống nhất của Nhà nước về các hình thức cá cược, vui chơi có thưởng, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, là tệ nạn xã hội bị quần chúng nhân dân lên án. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình mà còn vi phạm với động cơ vụ lợi, các cược được thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, không có người khởi xướng, chủ mưu, cầm đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Nhật A, Trần Thị P, Hoàng Thị L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, vì vậy các bị cáo A, L, P sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuy nhiên đối với bị cáo Hoàng Thị L đã từng bị Công an huyện Phục Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã được xóa tiền sự nhưng không coi đó là bài học để rút kinh nghiệm mà còn vi phạm. Đối với bị cáo Lô Thị H do đã từng bị xét xử về tội đánh bạc nhưng đã được xóa án tích, không coi đó là bài học để rút kinh nghiệm mà còn vi phạm, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt chính cũng đã đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung. Mức hình phạt tiền cũng căn cứ vào số tiền đã được các bị cáo trực tiếp dùng vào việc đánh bạc trái phép và tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để quyết định.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 05 bộ bài Tây (gồm 02 bộ bài Tây đã bóc mỗi bộ gồm 52 lá và 03 bộ bài Tây chưa bóc vỏ), đây là công cụ được các bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) thu giữ trên chiếu bạc, đây là số tiền đã được các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, do đó cần tịch thu để sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 5.040.000đ thu giữ của bị cáo Hoàng Thị L, 5.000.000đ thu giữ của Lô Thị H, 6.585.000đ và 7.100 nhân dân tệ thu giữ của Trần Thị P, do quá trình điều tra không chứng minh được các bị cáo sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc, vì vậy cần trả lại cho bị cáo và chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 35 và điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Hoàng Nhật A, Hoàng Thị L, Trần Thị P; Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 35 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lô Thị H.*

- Tuyên bố: các bị cáo Hoàng Nhật A, Hoàng Thị L, Trần Thị P, Lô Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: các bị cáo Hoàng Nhật A, Trần Thị P mỗi bị cáo 25.000.000đ (hai mươi năm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: bị cáo Hoàng Thị L 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Lô Thị H 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 05 bộ bài Tây (gồm 02 bộ bài Tây đã bóc mỗi bộ gồm 52 lá và 03 bộ bài Tây chưa bóc vỏ).

- Tịch thu để sung ngân sách nhà nước: số tiền 18.000.000đ (mười tám triệu đồng).

- Trả lại cho các bị cáo: Hoàng Thị L 5.040.000đ (năm triệu không trăm bốn mươi nghìn); Lô Thị H 5.000.000đ (năm triệu đồng); Trần Thị P 6.585.000đ (sáu triệu năm trăm tám mươi năm nghìn đồng) và 7.100 (bảy nghìn một trăm) nhân dân tệ, nhưng tạm giữ số tiền nêu trên để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng*

Nhật A, Hoàng Thị L,Trần Thị P, Lô Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Phục Hòa;
- Công an huyện Phục Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Phục Hòa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp